TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2022/HS-ST
Ngày: 15-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng

Ông Hoàng Công Hải

Thư ký phiên toà: Ông Vương Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 203/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 386/2022/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Sỹ A; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 08/8/1995, tại huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên cha: Nguyễn Sỹ V. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T. Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 15/01/2020, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài

sản" theo bản án số: 11/2020/HS - ST; Tại bản án số: 91/2020/HS-ST ngày 24/9/2020, Nguyễn Sỹ A bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại bản án số: 11/2020/HS - ST buộc Nguyễn Sỹ A phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 25/01/2022.

Nhân thân: Ngày 20/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành ra Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Sỹ A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 07/2016/QĐ-TA.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công An tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Chị Phan Thị Hồng V1, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

Người làm chứng: Ông Phan Văn N, sinh năm 1964. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 18/10/2022, Nguyễn Sỹ A mượn xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE màu vàng đen, BKS 37P1-310.12 của ông Nguyễn Sỹ V là bố đẻ của Sỹ A rồi một mình đi đến địa bàn xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An với mục đích trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến cửa hàng tạp hóa của chị Phan Thị Hồng V1, sinh năm 1985 tại xóm B, xã D, huyện D, Sỹ A dừng xe lại và giả vờ hỏi chị V1: "Có bán bật lửa khò hay không?", chị V1 trả lời: "Không có, chỉ có bật lửa ga thường thôi". Sau đó, Nguyễn Sỹ A đi ra phía ngoài đường còn chị V1 đi vào phía trong nhà (cửa hàng tạp hóa và khu nhà ở nối liền với nhau). Khi thấy chị V1 đi vào nhà, Sỹ A đã lén lút đi vào phía trong cửa hàng lấy trộm 01 thùng nước ngọt nhãn hiệu REDBULL, loại thùng 24 lon còn nguyên vẹn; 02 thùng bia nhãn hiệu HUDA, loại thùng 24 lon còn nguyên; 01 thùng bia nhãn hiệu HÀ NỘI, loại thùng 24

lon còn nguyên vẹn. Khi Nguyễn Sỹ A đang ôm số thùng bia và nước ngọt nêu trên ra đặt lên gác ba ga phía trước của chiếc xe máy thì bị chị V1 phát hiện, tri hô và giữ lại. Lúc này, có ông Phan Văn N, sinh năm 1964, trú tại xóm B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An đang điều khiển xe máy đi đến. Khi nghe chị V1 tri hô: "Anh N ơi, thằng ăn trộm!", ông N dừng xe đi đến thì Nguyễn Sỹ A bỏ chạy, để lại chiếc xe máy và số tài sản trộm cắp của chị V1.

Đến 09 giờ 40 phút cùng ngày, Nguyễn Sỹ A đi đến Công an xã D, huyện D đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó Công an xã D, huyện D đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện D để tiến hành điều tra, xử lý theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện D kết luận:

- 01 thùng nước ngọt nhãn hiệu REDBULL, vỏ ngoài bằng bìa cát tông màu vàng nâu, còn nguyên vẹn chưa qua sử dụng, giá trị là 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

- 02 thùng bia có đặc điểm giống nhau, nhãn hiệu HUDA, vỏ ngoài bằng bìa cát tông màu xanh, còn nguyên vẹn chưa qua sử dụng, giá trị 510.000 đồng (Năm trăm mười nghìn đồng).

- 01 thùng bia nhãn hiệu HÀ NỘI, vỏ ngoài bằng bìa cát tông màu vàng, còn nguyên vẹn chưa qua sử dụng, giá trị là 260.000 đồng (Hai trăm sau mươi nghìn đồng).

Tổng: 1.010.000 đồng (Một triệu không trăm mười nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 222/CT-VKS-DC ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ A từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phan Thị Hồng V1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Sỹ A không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện D, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa cho họ; mặt khác lời khai của họ đã đầy đủ tại hồ sơ, người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử; do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, khai nhận hành vi thực hiện của mình phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung của Cáo trạng đã quy kết, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại

phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 18/10/2022, tại cửa hàng tạp hóa của chị Phan Thị Hồng V1, địa chỉ xóm B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Sỹ A đã có hành vi trộm cắp 01 thùng nước ngọt nhãn hiệu REDBULL; 02 thùng bia nhãn hiệu HUDA; 01 thùng bia nhãn hiệu Hà Nội, có tổng giá trị 1.010.000 đồng (Một triệu không trăm mười nghìn đồng). Mặc dù giá trị tài sản chiếm đoạt lần này của bị cáo chưa đến 2.000.000 đồng nhưng bị cáo Nguyễn Sỹ A đang có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Hành vi thực hiện trên của bị cáo Nguyễn Sỹ A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt là "Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi thực hiện của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, bị cáo A đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại, đã xâm phạm đến chế độ sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nói riêng và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội nói chung. Mặc dù bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều đó cho thấy bị cáo không chịu sửa chữa sai phạm mà còn xem thường pháp luật.Vì vậy, cần phải lên cho bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến Công an để đầu thú nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật của Nhà nước ta.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với hai bị cáo.

[7]. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phan Thị Hồng V1 đã nhận lại 01 thùng nước ngọt nhãn hiệu REDBULL, vỏ ngoài bằng bìa cát tông màu vàng nâu; 02 thùng bia có đặc điểm giống nhau, nhãn hiệu HUDA, vỏ ngoài bằng bìa cát tông màu xanh; 01 thùng bia nhãn hiệu Hà Nội, vỏ ngoài bằng bìa cát tông màu vàng, tất cả còn nguyên vẹn chưa qua sử dụng và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, nên không xem xét.

[9]. Về các nội dung khác: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBALDE màu vàng đen, BKS 37P1-310.12, số máy JF4GE70969801, số khung RLHJF4B10EZ468565 đã qua sử dụng là của ông Nguyễn Sỹ V (bố của bị cáo), bị cáo A sử dụng để đi trộm cắp tài sản nhưng ông V không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Sỹ V là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ A 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 18/10/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Bị cáo; bị hại;
- Sơ tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Danh Hùng